

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/2014/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 29 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định số lượng, quy trình xét chọn, đơn vị quản lý và chi trả phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn; tiêu chí thôn còn có khó khăn về công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ Y tế về việc quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 179/TTr-SYT ngày 24/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định số lượng, quy trình xét chọn, đơn vị quản lý và chi trả phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn; tiêu chí thôn còn có khó khăn về công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về số lượng, quy trình xét chọn, đơn vị quản lý và chi trả phụ cấp
đối với nhân viên y tế thôn; tiêu chí thôn còn có khó khăn về công tác
chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 20/2014/QĐ-UBND ngày 29/11/2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về số lượng, quy trình xét chọn, đơn vị quản lý và chi trả phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn; tiêu chí chọn thôn còn có khó khăn về công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Nhân viên y tế thôn làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu (sau đây gọi là nhân viên y tế thôn);
- b) Nhân viên y tế thôn làm công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em (sau đây gọi là cô đỡ thôn).

Chương II

SỐ LƯỢNG, QUY TRÌNH XÉT CHỌN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ VÀ CHI TRẢ PHỤ CẤP ĐỐI VỚI NHÂN VIÊN Y TẾ THÔN; TIÊU CHÍ LỰA CHỌN THÔN CÒN CÓ KHÓ KHĂN VỀ CÔNG TÁC CHĂM SÓC SỨC KHOẺ BÀ MẸ VÀ TRẺ EM

Điều 2. Số lượng nhân viên y tế thôn

Mỗi thôn được bố trí 01 người làm nhân viên y tế thôn.

Trường hợp thôn còn có khó khăn về công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em thì được bố trí thêm 01 cô đỡ thôn.

Điều 3. Quy trình xét chọn nhân viên y tế thôn

Căn cứ nhu cầu thực tế về nhân viên y tế thôn, Trạm Y tế xã (TYT) báo cáo với UBND xã; phối hợp với Trưởng thôn thông báo việc xét chọn nhân viên y tế thôn và tổ chức Hội nghị thôn như sau:

1. Tiếp nhận hồ sơ

Trạm trưởng Trạm Y tế cấp xã, chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, trao đổi thống nhất với Trưởng thôn; tổng hợp danh sách, báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, cho ý kiến bằng văn bản.

2. Tổ chức hội nghị thôn

a) Thông báo đến toàn thể nhân dân trong thôn về địa điểm, nội dung, thời gian triệu tập họp thôn. Thành phần dự họp mời toàn thể nhân dân trong thôn, đại diện UBND xã, Trạm Y tế xã.

b) Tại buổi họp Trưởng thôn thông qua các Quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn nêu tại Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ Y tế, các văn bản của Nhà nước và UBND tỉnh liên quan đến nhân viên y tế thôn; thông qua danh sách tham gia xét chọn nhân viên y tế thôn.

c) Cuộc họp thôn thảo luận và thống nhất giới thiệu người làm nhân viên y tế thôn *(có biên bản cuộc họp và kết quả tín nhiệm của các thành viên tại cuộc họp bằng hình thức giơ tay biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín; ký xác nhận của đại diện Trạm Y tế và UBND xã)*.

3. Căn cứ kết quả giới thiệu người làm nhân viên y tế thôn tại cuộc họp thôn, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ Trưởng trạm Trạm Y tế xã có trách nhiệm kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ cá nhân, tổng hợp, lập danh sách trích ngang những người đề nghị được tham gia làm nhân viên y tế thôn và có công văn gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Y tế huyện, thành phố xem xét quyết định xét chọn người làm nhân viên y tế thôn *(kèm theo hồ sơ cá nhân)*.

4. Trên cơ sở văn bản đề nghị của Trạm Y tế xã, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, thành phố xem xét, ban hành quyết định xét chọn người làm nhân viên y tế thôn ký hợp đồng trách nhiệm đối với nhân viên y tế thôn.

Điều 4. Hồ sơ xét chọn nhân viên y tế thôn

1. Thành phần hồ sơ gồm có:

a) Đơn xin làm nhân viên y tế thôn của cá nhân;

b) Biên bản họp thôn *(có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn)*;

c) Sơ yếu lý lịch tự thuật *(có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi đang cư trú)*;

d) Bản sao văn bằng chuyên môn về y *(có chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu)* theo quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ Y tế.

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ xét chọn.

e) Công văn đề nghị xét chọn của Trạm Y tế xã.

2. Số lượng hồ sơ xét chọn nhân viên y tế thôn: 01 bộ hồ sơ.

Điều 5. Đơn vị quản lý, chi trả phụ cấp

1. Nhân viên y tế thôn chịu sự quản lý chuyên môn trực tiếp của Trạm Y tế xã.

2. Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, thành phố quyết định xét chọn và cho thôi làm nhân viên y tế thôn trên cơ sở văn bản đề nghị của Trạm trưởng Trạm Y tế xã theo quy định.

3. Hồ sơ của nhân viên y tế thôn được quản lý tại Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

4. Trung tâm Y tế huyện, thành phố chi trả phụ cấp hàng tháng cho nhân viên y tế thôn theo quy định hiện hành thông qua Trạm Y tế xã.

Điều 6. Chức năng nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn

1. Thực hiện theo quy định tại điều 3, điều 4 của Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ Y tế về việc quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản.

2. Trường hợp thôn được bố trí 01 nhân viên y tế thôn làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và 01 cô đỡ thôn, thì nhân viên y tế thôn làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu không phải thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều c Khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ Y tế về việc quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản.

Điều 7. Tiêu chí lựa chọn danh sách thôn còn khó khăn về chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em cần bố trí 01 cô đỡ thôn

1. Thôn có từ 100 hộ gia đình trở lên và có khoảng cách từ trung tâm thôn đến Trạm Y tế xã từ 5 Km trở lên;

2. Hoặc thôn có từ dưới 100 hộ gia đình trở xuống và có khoảng cách từ trung tâm thôn đến Trạm Y tế xã từ 15 Km trở lên.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan trình UBND tỉnh xem xét quyết định danh sách thôn còn khó khăn về chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em cần bố trí 01 cô đỡ thôn.

2. Tổ chức triển khai rà soát, xét chọn theo quy định để bổ sung đội ngũ nhân viên y tế thôn cho các thôn chưa có người hoặc người không đủ tiêu chuẩn làm nhân viên y tế thôn. Tiếp tục sử dụng những người đang làm nhân viên y tế thôn, cô đỡ thôn nhưng chưa đủ tiêu chuẩn trình độ chuyên môn quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 07/2013/TT-BYT (nếu có) để đảm bảo ổn định mạng lưới y tế thôn, đồng thời có kế hoạch đào tạo chuẩn hoá về trình độ chuyên môn đối với những đối tượng này theo quy định.

3. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo liên tục để chuẩn hóa về trình độ chuyên môn đối với nhân viên y tế thôn theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ Y tế.

4. Chỉ đạo các Trung tâm Y tế huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tế của địa phương nên lồng ghép các hoạt động của nhân viên y tế thôn với cộng tác viên các chương trình y tế nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của nhân viên y tế thôn.

5. Chỉ đạo các Trung tâm Y tế huyện, thành phố thực hiện việc quản lý ngân sách chi trả phụ cấp cho nhân viên y tế thôn theo quy định hiện hành.

6. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định tại quyết định này.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các Trung tâm Y tế huyện tổ chức xét chọn nhân viên y tế thôn theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp Sở Y tế đảm bảo ngân sách hàng năm để chi trả phụ cấp cho nhân viên y tế thôn.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Căn cứ Tiêu chí lựa chọn danh sách thôn còn có khó khăn về chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em cần bố trí 01 cô đỡ thôn tại Điều 7 Quy định này, thống kê danh sách thôn còn khó khăn về chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em cần bố trí 01 cô đỡ thôn, gửi về Sở Y tế để tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Chỉ đạo Trung tâm Y tế, Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố hàng năm xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo hoạt động của đội ngũ y tế thôn trên địa bàn trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Phối hợp với các Sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính chỉ đạo phòng Y tế, phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Nội vụ và UBND các xã tổ chức thực hiện Quy định này.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

Căn cứ các quy định tại Quyết định này và danh sách thôn còn có khó khăn về chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em cần bố trí 01 cô đỡ thôn đã được phê duyệt tổ chức thực hiện và hướng dẫn Trạm trưởng các Trạm Y tế xã; Trưởng các thôn thực hiện theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Y tế để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành